

Số: 72 /TB-THADS

Phụng Hiệp, ngày 12 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

V/v: Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Bản án số 21/2018/KDTM-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 400/QĐ-CCTHADS ngày 01/3/2019 và Quyết định thi hành án số 609/QĐ-CCTHADS ngày 03/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất số 13/QĐ-CCTHADS ngày 12/5/2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản số 63/TB-THADS ngày 05/4/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp;

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp thông báo kết quả lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất tại ấp Mỹ Phú A, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang của ông Nguyễn Văn Thắng như sau: Quyền sử dụng đất số H-00812 do UBND huyện Phụng Hiệp cấp ngày 26/10/2006, tờ bản đồ số 08, thửa số 493, diện tích 7340,2m², loại đất LUC. Đất tọa lạc tại ấp Mỹ Phú (nay là ấp Mỹ Phú A), xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang do ông Nguyễn Văn Thắng đứng tên.

1/ Kết quả lựa chọn:

- Tên, địa chỉ đơn vị tổ chức đấu giá được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Xuyên Á - Chi nhánh tỉnh Hậu Giang, địa chỉ: Số 26/10 đường Lê Hồng Phong nối dài, khu vực 6, phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. SĐT: 0888.164.369 - 0888.154.369.

- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 87/100 điểm.

- Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không có.

2/ Kết quả chấm điểm (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn):

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Xuyên	Công ty đấu giá hợp danh Đông	Công ty đấu giá hợp danh Sông	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh



		Á	Nam	Pha	Hậu Giang
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	22,0	22,0	23,0	22,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0	11,0	11,0	11,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0	8,0	8,0	8,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0	2,0	2,0	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	0,0	0,0	1,0	0,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1,0	1,0	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22,0	22,0	22,0	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	4,0	4,0	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	4,0	4,0	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0	4,0	4,0	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0	4,0	4,0	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0	3,0	3,0	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0	3,0	3,0	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	33,0	34,0	34,0	32,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá	6,0	6,0	6,0	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm	10,0	10,0	10,0	10,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh	5,0	5,0	5,0	5,0

	ngành đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)				
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	3,0	3,0	3,0	2,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản	4,0	4,0	4,0	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	2,0	2,0	2,0	2,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động	3,0	3,0	3,0	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	0,0	1,0	1,0	0,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5,0	5,0	5,0	5,0
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính				
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phân chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)				
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phân chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0	5,0	5,0	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với giá tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.	5,0	3,0	1,0	4,0
Tổng số điểm		87,0	86,0	85,0	85,0

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang thông báo đề các tổ chức đấu giá tài sản được biết./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT Quốc gia về đấu giá TS;
- Công TTĐT của Tổng cục THADS;
- Trang TTĐT của Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Nguyễn Văn Điền

